

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BÌNH DƯƠNG**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trung tâm Phục vụ hành chính công

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về việc Phê duyệt Đề án hoàn thiện hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Ủy ban

nhân dân cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, phục vụ hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2317/SKHCN-CĐS ngày 26/5/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh Về hướng dẫn rà soát bổ sung, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại UBND phường, xã sau sắp xếp.

Căn cứ Công văn số 4128/SKHCN-CĐS ngày 05/11/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn quy trình, thủ tục đầu tư, tổng thể mô hình, cấu hình hạ tầng công nghệ thông tin của chính quyền số Thành phố;

Theo đề nghị của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tại Tờ trình số 22/TTr-VP ngày 10/11/2025 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin cho các đơn vị thuộc phường Bình Dương;

Theo đề nghị của Trung tâm phục vụ hành chính công tại Tờ trình số 68/TTr-HCC ngày 11/11/2025 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin cho Trung tâm phục vụ hành chính công phường Bình Dương,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

1.1. Tên đơn vị mua sắm tài sản, trang thiết bị: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Bình Dương.

1.2. Danh mục mua sắm tài sản, trang thiết bị:

Stt	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Trang thiết bị công nghệ thông tin cho công chức, viên chức		
1.1	Máy tính	Bộ	33
1.2	Máy vi tính (loại nâng cao phục vụ công tác như có ứng dụng đồ họa, GIS, CAD)	Bộ	03
1.3	Máy tính xách tay	Bộ	21
1.4	Máy hủy giấy	Bộ	02
1.5	Máy in	Bộ	29
1.6	Máy in (không có chức năng in qua Wifi dùng để in văn bản “Mật”)	Bộ	02
1.7	Máy quét tài liệu số hóa - Tính năng quét hai mặt, quét nhiều trang. - Khay ADF tối thiểu 40	Bộ	03

Stt	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
	- Tốc độ quét tối thiểu 30ppm (2 mặt) - Khổ giấy A4 - Tương thích Hệ điều hành Windows		
1.8	Máy in màu	Bộ	01
1.9	Máy scan A4	Bộ	07
1.10	Camera giám sát (Độ phân giải $\geq$ 4MP, hỗ trợ quan sát trong nhà/ngoài trời, hồng ngoại. Có phần mềm VMS quản lý tập trung.)	Cái	06
1.11	Máy tính bảng	Cái	03
2	Nhân công và vật tư		
2.1	Nhân công thi công, lắp đặt thiết bị	Gói	
2.2	Vật tư phụ	Gói	
2.3	Vật tư cáp mạng	Node	

3. Dự toán kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Thành phố (kinh phí chi thường xuyên): **2,245,073,483** đồng
(Bằng chữ: Hai tỷ, hai trăm bốn mươi lăm triệu, không trăm bảy mươi ba nghìn, bốn trăm tám mươi ba đồng).

4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: Năm 2025 - và sớm nhất theo đúng quy định.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công

2.1. Tên đơn vị mua sắm tài sản, trang thiết bị: Trung tâm phục vụ hành chính công phường Bình Dương

2.2. Danh mục mua sắm tài sản, trang thiết bị:

TT	Hạng mục	Cấu hình kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	Đơn vị	Số lượng
A	Hệ thống lấy số thứ tự và hiển thị			
	Kiosk lấy số tự động	Màn hình cảm ứng $\geq$ 17 inch	Bộ	01
	Màn hình hiển thị trung tâm	Độ phân giải tối thiểu Full HD	Bộ	01
	Màn hình Touch tra cứu	Màn hình cảm ứng đa điểm, độ phân giải 4K.	Bộ	03
	Tablet đánh giá hài lòng	Màn hình $\geq$ 10 inch, có kết nối Wifi.	Bộ	13
B	Hệ thống Camera và An ninh			

TT	Hạng mục	Cấu hình kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	Đơn vị	Số lượng
1	Camera giám sát	Độ phân giải $\geq 4\text{MP}$, hỗ trợ quan sát trong nhà/ngoài trời, hồng ngoại. Có phần mềm VMS quản lý tập trung.	Bộ	10
C	Trang thiết bị công nghệ thông tin			
1	Trang thiết bị cho cán bộ, công chức (triển khai thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định 15/2025/QĐ-TTg)			
1.1	Máy tính để bàn (loại cơ bản phục vụ công tác văn phòng...)	Cấu hình: CPU, tối thiểu 6 nhân/12 luồng, tốc độ $\geq 2.5\text{GHz}$; RAM $\geq 16\text{GB}$; SSD $\geq 256\text{GB}$; Màn hình $\geq 24"$ Full HD. Khuyến nghị có hỗ trợ xử lý các tác vụ ứng dụng AI: $\geq 16\text{ TOPS}$ (INT8 hoặc tương đương); Kèm Windows bản quyền vĩnh viễn phiên bản mới nhất.	Bộ	06
1.2	Máy vi tính (loại nâng cao phục vụ công tác như có ứng dụng đồ họa, GIS, CAD)	Cấu hình: CPU tối thiểu 8 nhân / 16 luồng; RAM $\geq 32\text{GB}$ (2x16GB) DDR5; SSD $\geq 512\text{ GB NVMe}$; Card đồ họa rời hoặc tích hợp; Màn hình $\geq 24"$ Full HD. Khuyến nghị có hỗ trợ Công nghệ xử lý các tác vụ ứng dụng AI: $\geq 16\text{ TOPS}$ (INT8 hoặc tương đương); Kèm Windows bản quyền vĩnh viễn phiên bản mới nhất.	Bộ	01
2	Trang thiết bị tại quầy giao dịch (triển khai thực hiện theo hướng dẫn 5621/VPCP-KSTT ngày 20/6/2025...)			
2.1	Máy tính để bàn tại quầy - cơ bản	Cấu hình và tiêu chuẩn tương tự mục 1.1, đảm bảo hiệu năng xử lý tác vụ nhanh chóng.	Bộ	12
2.2	Máy tính để bàn tại quầy - nâng cao có card đồ họa	Cấu hình và tiêu chuẩn tương tự mục 1.2, đảm bảo hiệu năng xử lý tác vụ nhanh chóng.	Bộ	01
2.3	Máy in laser tại quầy	Tốc độ ≥ 30 trang/phút, in 2 mặt tự động, kết nối mạng LAN.	Bộ	13
2.4	Máy scan tài liệu tại quầy	Khổ A4 quét 2 mặt tự động (ADF), tốc độ ≥ 40 trang/phút, kết nối mạng LAN.	Bộ	13
2.5	Máy scan tài liệu khổ lớn	Trang bị tùy theo nhu cầu thực tế để số hóa bản vẽ, giấy tờ khổ lớn (khổ A3).	Bộ	01
2.6	Máy quét mã QR CCCD	Chuyên dụng đọc mã QR trên CCCD gắn chip, kết nối USB.	Bộ	13

TT	Hạng mục	Cấu hình kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	Đơn vị	Số lượng
2.7	Máy POS thanh toán	Giúp công chức tại Bộ phận Một cửa thực hiện thanh toán lệ phí, phí hồ sơ nhanh chóng, chính xác. Tăng trải nghiệm hiện đại, hài lòng khi làm thủ tục	Bộ	02
2.8	Màn hình hiển thị thông tin TTHC điện tử	Công khai các TTHC và các thông tin khác theo quy định	Bộ	02
3	Trang thiết bị CNTT tại khu vực số hóa, thực hiện dịch vụ công trực tuyến			
3.1	Máy tính để bàn tại quầy - cơ bản	Cấu hình và tiêu chuẩn tương tự mục 1.1, đảm bảo hiệu năng xử lý tác vụ nhanh chóng.	Bộ	04
3.2	Máy in laser tại quầy	Tốc độ ≥ 30 trang/phút, in 2 mặt tự động, kết nối mạng LAN.	Bộ	01
3.3	Máy scan tài liệu khổ lớn	Trang bị tùy theo nhu cầu thực tế để số hóa bản vẽ, giấy tờ khổ lớn (khổ A3).	Bộ	01
4	Trang thiết bị tùy chọn, khuyến nghị			
4.1	Thiết bị nhận diện sinh trắc học	Hỗ trợ nhận diện khuôn mặt, vân tay để xác thực công dân.	Bộ	05
4.2	Màn hình hiển thị mã QR	Phục vụ tra cứu mã hồ sơ và thanh toán trực tuyến.	Bộ	13
4.3	Kiosk thông minh	Khuyến nghị hệ thống có tích hợp AI, nhận diện sinh trắc học, quét căn cước công dân, có thể kết nối dữ liệu hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Có khả năng hỗ trợ tốt người dân trong hỏi đáp, trả lời thủ tục hành chính, thực hiện, lấy số thứ tự, đánh giá hài lòng, nộp, số hóa hồ sơ và nhận trả hồ sơ trực tuyến tự động.	Bộ	01
4.4	Robot thông minh	Khuyến nghị hệ thống có tích hợp AI, nhận diện sinh trắc học, quét căn cước công dân, có thể kết nối dữ liệu hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Có khả năng hỗ trợ tốt người dân trong hỏi đáp, trả lời thủ tục hành chính, thực hiện,	Bộ	01

TT	Hạng mục	Cấu hình kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	Đơn vị	Số lượng
		lấy số thứ tự, đánh giá hài lòng.		
4.5	Màn hình tra cứu bản đồ, quy hoạch	- Kích thước: 55 inch - Độ phân giải: 4K UHD (3840 x 2160 pixels) - Tấm nền: IPS - Độ sáng: 450 cd/m² - Độ tương phản: 3000:1 - Cảm ứng: Đa điểm (10 điểm chạm) - Kết nối: HDMI, DisplayPort, USB, Wi-Fi (tùy chọn)	Bộ	02
5	Vật tư, trang thiết bị khác: - Hệ thống mạng LAN nội bộ: dây cáp mạng, vật tư thi công đường mạng. - Các trang thiết bị công nghệ thông tin thiết yếu khác... (hệ thống điện thoại tổng đài, màn hình/bảng điện tử hiển thị thông tin, ki-ốt tra cứu..., máy hủy giấy, máy scan khổ A2-A0,...).			
5.1	Máy hủy giấy	Hủy tài liệu	Bộ	01
5.2	Màn hình hiển thị thông tin	Phục vụ hiển thị các thông tin tuyên truyền, thông báo cho người dân và doanh nghiệp tới làm việc tại trung tâm (55 inch)	Bộ	02
5.3	Bộ lưu điện (UPS) 600VA-800VA cho máy tính cơ bản	Cung cấp điện dự phòng nhằm bảo vệ dữ liệu khỏi bị mất và bảo vệ phần cứng khỏi bị hỏng do các sự cố về điện	Bộ	18
5.4	Bộ lưu điện (UPS) 1000VA-1500VA cho máy tính nâng cao có card đồ họa	Cung cấp điện dự phòng nhằm bảo vệ dữ liệu khỏi bị mất và bảo vệ phần cứng khỏi bị hỏng do các sự cố về điện	Bộ	02
5.5	Webcam/Headphone cho cán bộ tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ	Phục vụ trả lời, trao đổi, hướng dẫn trực tuyến (trong trường hợp người dân tương tác trực tuyến)	Bộ	13
5.6	Webcam/Headphone cho nội bộ cán bộ, CCVC	Phục vụ tác nghiệp	Bộ	09
5.7	Màn hình Dashboard điện tử	Theo dõi Dashboard, tình hình xử lý TT phục vụ hành chính công	Bộ	01

TT	Hạng mục	Cấu hình kỹ thuật tối thiểu (hoặc tương đương)	Đơn vị	Số lượng
	theo dõi tình hình hoạt động TTHC			
5.8	Dây cáp mạng, vật tư thi công đường mạng	Phục vụ công tác thi công công lắp đặt đường truyền, vật tư, cáp mạng, giá treo, ống nẹp, dây rút, ...	Gói	01

2.3. Dự toán kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Thành phố (kinh phí chi thường xuyên): 5,091,779,582 đồng
(*Bằng chữ: Năm tỷ, không trăm chín mươi một triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm tám mươi hai đồng*).

2.4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: Năm 2025 - và sớm nhất theo đúng quy định.

Điều 2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trung tâm phục vụ hành chính công khẩn trương tổ chức thực hiện các bước tiếp đúng quy định của pháp luật và đề án đã được phê duyệt. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm theo dõi, tham mưu kịp thời các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng theo đề án của thành phố.

Điều 3. Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng KT-HT&ĐT;
- TTPVHCC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Chí Thành